

## Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Năm, ngày 12/09/2024.

\*\*\*\*\*

## PHẬT PHÁP VĂN ĐÁP

### BÀI 23

Khi chúng ta học Phật, chúng ta có nhiều nghi vấn, chúng ta cần những bậc sáng tỏ giải nghi cho chúng ta. Nếu chúng ta không cẩn trọng, chúng ta hỏi những người tâm chưa thanh tịnh thì họ sẽ trả lời chúng ta theo sự phân biệt, chấp trước của họ. Khi chúng ta tu hành có công phu, tâm chúng ta có một chút thanh tịnh thì chúng ta sẽ nhìn thấy được những cảnh giới thù thắng của sự tu hành. Điều này giống như, khi nước hồ đục thì chúng ta không nhìn thấy đáy hồ nhưng khi nước hồ trong thì chúng ta sẽ nhìn thấy rõ mọi vật dưới đáy hồ. Nếu chúng ta ngửi thấy một mùi thơm lạ mà chúng ta cảm thấy rất hoan hỷ thì đây là chúng ta đã chấp trước, do vậy chúng ta cần có bậc thiện tri thức giải nghi cho chúng ta.

Có người hỏi Hòa Thượng: “Con cảm thấy con đã có thể hiểu được vô ngã, vô thường và hiểu được tất cả là duy tâm, vạn pháp duy thức, thế nhưng, trong tâm con có lúc vẫn lờ mờ, như có ta và không có ta làm chủ. Việc này là vì sao và làm thế nào để con chân thật đạt đến vô ngã?”. Người này đang tự mình gạt mình, họ đang bị cái ta làm chủ. Họ vẫn đang dính mắc vào “cái ta”.

Hòa Thượng nói: “*Nếu bạn chân thật đạt đến vô ngã, vô thường rồi thì bạn sẽ không đến hỏi tôi vấn đề này. Bạn đến hỏi tôi vấn đề này, vậy thì ai đang hỏi vậy? Chính là cái tôi đang hỏi. Do đây có thể biết, người chân thật làm đến được vô ngã thì trình độ này không thấp, họ đã đạt đến siêu vượt sáu cõi luân hồi, chính là pháp giới của bốn Thánh. Pháp giới của bốn Thánh vẫn chưa chân thật đạt đến vô ngã. Phật nói: “Ngã chấp khó, pháp chấp tồn tại, ngã chấp phá rồi thì vẫn còn pháp chấp”. Người chấp trước pháp chấp, vẫn là còn có một cái ngã, chẳng qua là cái ngã chấp của họ khi đó rất vi tế”.*

“Bốn Thánh” ở đây là A-La-Hán, Bích Chi Phật, Quyền Giáo Bồ Tát, Tạng Giáo Bồ Tát, Thông Giáo Bồ Tát. Chúng ta được dạy, phải quên đi chính mình để làm việc lợi ích chúng sanh hay “việc tốt cần làm, nên làm không công, không đúc” nhưng chúng ta luôn dính mắc vào mọi việc. Chúng ta cho người khác một chút đồ, một lời khuyên thì chúng ta đã cho rằng họ nợ chúng ta một món nợ ân tình, khi họ làm chúng ta không vừa lòng thì chúng ta giận hờn. Thí dụ, hôm trước chúng ta mời họ ăn một món ăn ngon mà hôm nay họ không mời chúng ta thì chúng ta sẽ phiền não. Chúng ta làm một chút việc cho người, cho dù chúng ta không nói ra nhưng chúng ta vẫn muốn người khác báo

đáp. Chúng ta muốn đạt đến cảnh giới vô ngã, cảnh giới không có “cái ta” không dễ dàng!

Hòa Thượng nói: “*Nếu như ngã chấp, pháp chấp đều đoạn thì vô minh phá được một phảm, siêu vượt mười pháp giới, chính là pháp thân Bồ Tát ở pháp giới chân thật. Đây mới chân thật là vô ngã*”. Chúng ta lìa xa ngã chấp, pháp chấp thì chúng ta mới đạt đến vô ngã. Chúng ta hiểu một cách lờ mờ về việc phải chân thật hy sinh phụng hiến nên chúng ta chưa làm được mọi việc một cách triệt để, chúng ta vẫn đang bị “cái ta” khống chế. Tất cả khởi tâm động niệm, hành động tạo tác, đối nhân xử thế tiếp vật của chúng ta đều bị “cái ta” điều khiển. Việc làm của chúng ta bị hạn chế vì chúng ta chưa làm được mọi việc bằng tâm đại từ, đại bi. Chúng ta phát được tâm đại từ, đại bi thì việc làm của chúng ta sẽ không có chướng ngại. Chư Phật Bồ Tát làm mọi việc bằng tâm đại từ, đại bi, chúng ta đang học theo các Ngài. Hằng ngày, chúng ta làm việc gì cũng dính mắc vào “cái ta”, “cái của ta”, dính mắc vào thành bại, được mất, hơn thua, tốt xấu.

Hòa Thượng nói: “*Khi chúng ta đạt đến chân thật vô ngã thì cách làm của chúng ta mới là làm từ chân tâm, trí tuệ của chúng ta được khai mở. Nếu đối với tất cả các pháp chúng ta vẫn còn chướng ngại, không tường tận, không rõ ràng thì đó chính là vô minh, chúng ta hoàn toàn bị vô minh che mắt. Chúng ta tuy chăm chỉ thâm nghiên, tìm tòi học hỏi tất cả pháp thế gian và xuất thế gian nhưng chúng ta vẫn có những kiến giải sai lầm*”. Hiện tại, chúng ta làm mọi việc vẫn bằng “cái ta”, “cái của ta”, tuy “cái ta”, “cái của ta” của chúng ta đã nhỏ hơn một chút nhưng chúng vẫn chưa đạt đến mức vi tế. “Cái ta”, “cái của ta” của chúng ta nhỏ hơn một chút thì việc làm của chúng ta cũng đã rất khác so với người thế gian. Khi trí tuệ khai mở thì chúng ta sẽ thông đạt tất cả pháp thế gian và xuất thế gian. Đây là cảnh giới của người đã quay về được với chân tâm, xa lìa “cái ta”, “cái của ta”.

Chúng ta thường cho rằng cái thấy của chúng ta là đúng, đây là chướng ngại nghiêm trọng đối với mỗi chúng ta. Trước đây, khi tôi dịch “*Kinh Hoa Nghiêm Áo Chỉ*”, Phật nói: “*Trong thế giới có vô số hạt vi trần, trong những hạt vi trần có cả một thế giới, trong thế giới đó lại có vô số những hạt vi trần, trong mỗi hạt vi trần đó lại có cả một thế giới*”. Tôi không hiểu lời Phật nói nhưng tôi không dám nghĩ những lời đó là sai. Tôi không hiểu vì sao trong một hạt vi trần lại có cả một thế giới với đầy đủ núi, sông, con người.

Khi tôi dịch đĩa “*Hài hòa cứu vân guy co*”, trong đĩa có hình ảnh Phó tổng thống Mỹ cầm một bức ảnh, bức ảnh này do các phi hành gia chụp ảnh trái đất, khi phi thuyền cách xa trái đất khoảng 8 vạn dặm. Ngài phó tổng thống chỉ vào chấm nhỏ màu xanh và nói, đây là trái đất của chúng ta. Chấm nhỏ màu xanh chỉ nhỏ như đầu đũa này là nơi diễn ra rất nhiều những buồn vui, thương ghét, giận hờn, chiến tranh, tang tóc. Khi phi thuyền dần bay xa khỏi trái đất 16 vạn dặm hoặc xa hơn thì trái đất của chúng ta sẽ nhỏ

như hạt bụi. Thế giới Ta Bà cách thế giới Cực Lạc mươi muôn ức cõi nước, thế giới Ta Bà cũng chỉ nhỏ như hạt bụi lân tinh. Chúng ta không thể lấy trí tuệ của phàm phu suy lường cảnh giới của Phật Bồ Tát. Hay chúng ta không thể lấy sự hiểu biết của mình để so với sự hiểu biết của Cha Mẹ.

Hòa Thượng nói: “*Đối với tất cả pháp thế gian và xuất thế gian, chúng ta có nghiên cứu, tham khảo, học tập, trau dồi nhưng chúng ta vẫn sinh ra kiến giải sai lầm, cho nên chúng ta hiểu sai thế giới nhất chân, khiến thế giới nhất chân bị bóp méo. Những sự hiểu sai của chúng ta là chướng ngại rất nguy hiểm, dẫn đến chúng ta không biết rằng tương lai chúng ta sẽ đi đến đường nào. Do đó chư Phật Như Lai, Cổ Thánh Tiên Hiền đều dạy chúng ta cầu học, cầu đạo phải thân cận bậc thiện tri thức, bậc minh sư để các Ngài dẫn dắt chúng ta. Nếu không có bậc thiện tri thức, bậc minh sư thì chúng ta vô cùng khó để có thể hiểu được*”.

Hòa Thượng nói: “*Chúng ta có một chút ngộ tánh đó là do thiện căn, phước đức trong đời quá khứ của chúng ta, ngay trong đời này, nếu chúng ta không có nhân duyên tốt, thiện tri thức tốt, hoàn cảnh tu hành tốt thì chúng ta vẫn sẽ sai đường, lạc lối. Điều này sẽ là rất đáng tiếc! Chúng ta có ngộ tánh, nhân duyên tốt như vậy, ngay trong đời này chúng ta gấp được thiện hữu tri thức thì chúng ta dễ dàng được khai ngộ. Tuy chúng ta có thể khai ngộ nhưng cũng không thể quên niệm Phật, đối với pháp môn niệm Phật, chúng ta nhất định phải chăm chỉ, nỗ lực. Pháp môn này vô cùng thù thắng, chúng ta dùng thiện căn, phước đức, nhân duyên cao độ và ngộ tánh cao độ để tu học pháp môn niệm Phật thì phẩm vị vãng sanh của chúng ta sẽ nâng cao, siêu vượt tất cả các pháp môn. Cho nên chúng ta nhất định phải trân trọng pháp môn niệm Phật*”.

Người hỏi câu hỏi này có cảnh giới mơ mơ, hò hò, họ cảm thấy mình đạt đến cảnh giới vô ngã nhưng có lúc vẫn thấy “cái ta” đang làm chủ. Cho dù cảnh giới của chúng ta như thế nào, thậm chí chúng ta ngộ rồi thì chúng ta cũng đừng quên niệm Phật, khi đó, chúng ta niệm Phật thì thay vì chúng ta đạt được niệm Phật thành khôi, sự nhất tâm bất loạn, chúng ta sẽ đạt được lý nhất tâm bất loạn, chúng ta đạt đến thượng phẩm thượng sanh. Chúng ta mơ mơ hò hò thì nhất định chúng ta sẽ đi về thế giới mơ mơ hò hò. Cho dù thiện căn, phước đức, ngộ tính cao đến đâu thì chúng ta cũng đừng quên niệm Phật.

Hòa Thượng nói: “*Nếu chúng ta muốn chân thật hiểu rõ đạo lý và cảnh giới của vô ngã có thể tham khảo “Kinh Đại Bát Nhã”. Hòa Thượng rất từ bi, Ngài giảng giải, dẫn đường cho mọi người đi, nếu họ vẫn muốn tiếp tìm hiểu sâu hơn thì Ngài khuyên họ nên nghiên cứu Kinh Đại Bát Nhã*”. Khi tôi đi chia sẻ, cũng có nhiều người hỏi những câu hỏi vượt ngoài sự thực chứng của bản thân họ, tôi trả lời ngắn gọn là việc này tôi không biết, họ nên đi hỏi người khác. Có lần tôi đi giảng ở Hà Đông, có một học giả nổi tiếng, họ biết tôi làm công tác dịch thuật nên họ muốn tranh luận với tôi. Tôi

nói, tôi phải di chuyển để buổi chiều tôi tiếp tục giảng bài ở một nơi khác, nếu họ muốn hỏi thì buổi tối, họ có thể đến tham gia một buổi nói chuyện nhỏ. Buổi tối, ông tìm đến gặp tôi, sau khi ông đặt câu hỏi, tôi nói, việc đó tôi không biết, họ nên gặp những người uyên thâm hơn để hỏi. Tôi không muốn tranh luận với họ.

Có người hỏi Hòa Thượng: “*Ngay khi con khởi tham, sân, si, con quán lại tâm thì những điều này liền không khởi nữa. Khi phiền não khởi lên quá nhiều, con quán tâm và niệm Phật cũng đều không thể tiêu tri vậy thì con nên làm thế nào để đối trị?*”. “Quán tâm” là để tâm không, lúc này tâm cũng không niệm Phật. Chúng ta không quán tâm, niệm Phật thường kỳ, tâm chúng ta vẫn còn khoảng trống thì vọng tưởng, phiền não sẽ khởi.

Hòa Thượng nói: “*Tham, sân, si, mạn*” là phiền não tập khí, khi nó khởi lên thì chúng ta dùng quán tâm hay niệm Phật đều có thể hàng phục, hóa giải. Nếu chúng ta có quá nhiều phiền não, chúng ta dùng phương pháp quán chiếu hay niệm Phật đều không thể khắc phục thì đó là do công phu niệm Phật và công phu quán chiếu của chúng ta không có lực”. Đây là tâm cảnh những người xen tạp, họ cho rằng pháp niệm Phật thấp nên cần dùng thêm pháp quán chiếu. Pháp quán chiếu và niệm Phật của họ đều không có lực nên không thể khắc phục được phiền não.

Hòa Thượng nói: “*Nếu công phu niệm Phật của chúng ta có lực thì nhất định chúng ta khắc phục được phiền não, cho nên công phu của chúng ta phải sâu hơn. Lúc này, chúng ta cần phải sinh tâm hổ thẹn, sám trừ nghiệp chướng. Chúng ta dùng cách gì để sám trừ nghiệp chướng? Chúng ta vẫn dùng cách quán chiếu và niệm Phật. Chúng ta có thể chọn một trong hai phương pháp hoặc dùng hợp cả hai phương pháp đều được*”. Chúng ta tu hành nhưng công phu của chúng ta không có lực, tập khí, xấu ác của chúng ta vẫn còn nguyên. Chúng ta tu hành lâu năm nhưng chúng ta vẫn dính mắc vào “*tài, sắc, danh, thực, thùy*” thì chúng ta phải khởi tâm hổ thẹn. Có không tu hành nhưng họ chỉ giận người khác trong thời gian một buổi, chúng ta tu hành nhưng chúng ta có thể giận người trong thời gian ba ngày, ba tháng, ba năm thậm chí giận cả đời. Nếu chúng ta có tâm cảnh này thì chúng ta phải sinh tâm hổ thẹn. Đây là chúng ta đang quán.

Hòa Thượng nói: “*Kinh Thập Lục Quán* chính là quán tưởng và niệm Phật hợp lại, trong 16 cách quán thì trì danh niệm Phật là loại quán thứ 16. Trong 16 phương pháp này, chúng ta có thể dùng một loại, có thể hợp hai hay ba loại, nếu chúng ta muốn hợp 16 loại lại thì cần phải có bản lĩnh rất lớn, người thông thường không thể làm được điều này! Phương pháp tốt nhất là chúng ta trì danh niệm Phật”.

“*Trí danh*” là niệm một câu “*A Di Đà Phật*”. Chúng ta có thể sám hối, chúng ta sinh tâm hổ thẹn là tại sao chúng ta tu hành nhiều năm mà phiền não vẫn còn nguyên, sau đó chúng ta niệm Phật thì phiền não của chúng ta sẽ dần tan nhạt.

Hòa Thượng nói: “*Nếu chúng ta dùng nhiều cách quán quá thì e rằng Phật chúng ta cũng niệm không ra, quán cũng quán không thành. Vậy thì sai rồi! Không luận là lý luận hay phương pháp, chúng ta phải chú trọng đến: “Nhất môn thâm nhập, trường kỳ huân tu” thì công phu của chúng ta mới được đắc lực*”. Chúng ta phải quán thân này và mọi sự, mọi việc là vô thường, không có gì đáng để chúng ta phiền não. Chúng ta thường quán vô thường nhưng chúng ta vẫn thấy mọi thứ là bình thường, chúng ta muốn quán ra “*bạch cốt tinh*” nhưng chúng ta chỉ nhìn thấy những thân xác mỹ miều. Hằng ngày, chúng ta cần quán vô thường, chúng ta có thể quán rằng một người đang cười nói thì khuôn mặt, đôi mắt của họ trông rất vui vẻ, nhưng khi họ mất đi thì khuôn mặt của họ sẽ truoden sinh lên, chính đôi mắt, khoe miệng đó là nơi giờ đi ra nhiều nhất.

Có người hỏi Hòa Thượng: “*Con có một đứa con 5 tuổi, đứa trẻ này rất hiếu động, động tác thô lỗ, thường tự nói một mình, năng lực biểu đạt rất thấp. Khi con đứa đứa trẻ đến gặp Bác sĩ thì họ nói sức khỏe của đứa trẻ rất bình thường. Con không có cách nào quản giáo đứa trẻ này, có phương pháp nào cải thiện, cứu vãn việc này không?*”.

Hòa Thượng nói: “*Vấn đề này chúng ta phải tin ở chính mình. Trong Kinh nói: “Nhất thiết pháp từ tâm tưởng sinh”. Nếu chúng ta có tín tâm kiên định, cầu Phật Bồ Tát trì thì nhất định sẽ có hiệu quả*”. Mỗi đứa trẻ đều mang nghiệp chướng của chính nó và nghiệp chướng của Cha Mẹ. Chúng ta cầu Phật Bồ Tát hộ là chúng ta thật tu, thật học, thật làm theo lời giáo huấn của Phật. Phật nói: “*Cánh tùy tâm chuyển*”. Tâm chúng ta thuần tịnh, thuần thiện thì hoàn cảnh xung quanh chúng ta nhất định sẽ thuần tịnh, thuần thiện.

Hòa Thượng nói: “*Quan trọng nhất là chúng ta cần có tâm chân thành. Tâm chân thành liền có thể cảm động Phật Bồ Tát, Thiên Địa Quỷ Thần, các Ngài sẽ giúp đứa nhỏ cải thiện được tư tưởng, tập khí. Trong “An Sĩ Toàn Thư”, cư sĩ Châu An Sĩ cầu xin Phật Bồ Tát để những đứa trẻ có tập khí xấu ác, không tốt không đến gia đình của họ*”. Ngoài việc cầu xin thì các Cha Mẹ phải tu sửa, khởi tâm động niệm, hành động tạo tác. Chúng ta cần phải không làm việc ác, chỉ làm việc thiện, giữ tâm trong sạch. Chúng ta chỉ cầu xin mà không thật làm thì nhất định sẽ không có kết quả tốt. Chúng ta muốn có kết quả tốt thì chúng ta “*y giáo phụng hành*”. Nhà Phật nói: “*Cánh tùy tâm chuyển*” hay “*Y báo tùy theo chánh báo*”, nếu chúng ta làm thật tốt thì hoàn cảnh xung quanh chúng ta nhất định sẽ tốt.

Trong “*An Sĩ Toàn Thư*” dạy người, trước khi sinh con thì nên cầu mong để hiếu tử, hiền tôn đến với gia đình của họ. Tôi cũng cầu nhưng tôi cầu, những người đến gia đình là những người phát tâm hoằng dương Phật pháp, phát huy chuẩn mực Thánh Hiền, phục vụ chúng sanh. Chúng ta thường không quan tâm đến từng khởi tâm động niệm của mình nhưng khi gặp kết quả không như ý thì chúng ta mong cầu. Chúng ta quán sát, trong quá khứ, khởi tâm của chúng ta đối với người, thiên địa quý thần, hoàn cảnh tự

nhiên như thế nào? Nếu chúng ta dụng tâm đúng như pháp, chúng ta nghe lời Thánh Hiền, y theo giáo huấn của Phật thì hoàn cảnh của chúng ta không thể không tốt đẹp.

Trong nhiều đời, nhiều kiếp chúng ta đã tạo rất nhiều oan nghiệp, con cái, vợ chồng đều là nhân duyên nhiều đời nhiều kiếp nên chúng ta đừng mong mọi việc đều như ý. Người thế gian nói: “*Người giàu cũng khóc*”. Nhiều người có tiền, có quyền lực nhưng vẫn khổ. Hằng ngày, chúng ta cần nỗ lực tu thiện, việc tốt hay không tốt đến thì chúng ta đều đón nhận vì chúng ta biết, đây là nhân quả của nhiều kiếp. Điều quan trọng là khi chúng ta gặp khó khăn, chướng ngại, chúng ta vẫn khởi được ý niệm thiện lành, mở được tâm rộng lớn giúp đỡ tất cả mọi người. Chúng ta thường cho rằng chúng ta đang ở trong hoàn cảnh khó khăn nên chúng ta không muốn giúp đỡ người khác. Chúng ta càng gặp khó khăn thì chúng ta càng phải nỗ lực làm những việc thiện lành giúp đỡ người. Chúng ta thiếu phước nên những việc không tốt mới xảy ra, chúng ta tích cực bồi phước thì những điều tốt đẹp, thiện lành sẽ đến. Con cái của chúng ta như thế nào thì đều là nhân quả của chúng ta.

Không phải chỉ những người Cha Mẹ có đạo đức mới dạy nên người con có đạo đức, có những đứa trẻ từ nhỏ đã là một đứa con hiếu thảo, có sẵn thiện căn. Tôi có một người cháu, Mẹ của cháu buôn bán ở chợ, người Cha hằng ngày đều say xỉn, người cháu này từ bé đã học hành nghiêm túc, khi lớn, cháu vừa học vừa làm để tự đóng tiền học phí, hiện tại, cháu đang là nhân viên kỹ thuật của một công ty. Tính người vốn thiện, nếu chúng ta gặp những hoàn cảnh không tốt thì chúng ta cần tích cực tu hành để bồi đắp phước đức.

\*\*\*\*\*

### **Nam Mô A Di Đà Phật**

*Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!*

*Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!*